

GEOTEXTILE FOR SILT FENCE

RAMP "B" 59+05LT ~ RAMP "B" 59+50 LT

SEED

RAMP "B" 58+95 RT ~ RAMP "B" 59+68 RT (ISLAND)
RAMP "B" 58+00 LT ~ RAMP "B" 59+68 LT
RAMP "B" 58+00 RT ~ ROLAND CT. 29+15 LT
ROLAND CT. 29+15 RT ~ VT RTE 15 19+26 RT
VT RTE 15 16+26 LT ~ VT RTE 15 16+40 LT
VT RTE 15 16+82 ~ VT RTE 15 17+11(MEDIAN ISLAND)
VT RTE 15 16+81LT ~ VT RTE 15 17+41LT
VT RTE 15 18+50 LT ~ VT RTE 15 18+87 LT
VT RTE 15 20+24 LT ~ VT RTE 15 20+34 LT

SEED, WINTER RYE

RAMP "B" 58+95 RT ~ RAMP "B" 59+68 RT (ISLAND)
RAMP "B" 58+00 LT ~ RAMP "B" 59+68 LT
RAMP "B" 58+00 RT ~ ROLAND CT 29+15 LT
ROLAND CT 29+15 RT ~ VT RTE 15 19+26 RT
VT RTE 15 16+26 LT ~ VT RTE 15 16+40 LT
VT RTE 15 16+82 ~ VT RTE 15 17+11(MEDIAN ISLAND)
VT RTE 15 16+81LT ~ VT RTE 15 17+41LT
VT RTE 15 18+50 LT ~ VT RTE 15 18+87 LT
VT RTE 15 20+24 LT ~ VT RTE 15 20+34 LT

HAY MULCH

RAMP "B" 58+95 RT ~ RAMP "B" 59+68 RT (ISLAND)
RAMP "B" 58+00 LT ~ RAMP "B" 59+68 LT
RAMP "B" 58+00 RT ~ ROLAND CT 29+15 LT
ROLAND CT 29+15 RT ~ VT RTE 15 19+26 RT
VT RTE 15 16+26 LT ~ VT RTE 15 16+40 LT
VT RTE 15 16+82 ~ VT RTE 15 17+11(MEDIAN ISLAND)
VT RTE 15 16+81LT ~ VT RTE 15 17+41LT
VT RTE 15 18+50 LT ~ VT RTE 15 18+87 LT
VT RTE 15 20+24 LT ~ VT RTE 15 20+34 LT

TOPSOIL

RAMP "B" 58+95 RT ~ RAMP "B" 59+68 RT (ISLAND)
RAMP "B" 58+00 LT ~ RAMP "B" 59+68 LT
RAMP "B" 58+00 RT ~ ROLAND CT 29+15 LT
ROLAND CT 29+15 RT ~ VT RTE 15 19+26 RT
VT RTE 15 16+26 LT ~ VT RTE 15 16+40 LT
VT RTE 15 16+82 ~ VT RTE 15 17+11(MEDIAN ISLAND)
VT RTE 15 16+81LT ~ VT RTE 15 17+41LT
VT RTE 15 18+50 LT ~ VT RTE 15 18+87 LT
VT RTE 15 20+24 LT ~ VT RTE 15 20+34 LT

TEMPORARY EROSION MATTING

RAMP "B" 58+00 RT ~ RAMP "B" 58+25 RT
RAMP "B" 58+00 LT ~ RAMP "B" 58+75 LT

PERMANENT EROSION MATTING

RAMP "B" 58+00 RT ~ RAMP "B" 58+35 RT
RAMP "B" 58+00 LT ~ RAMP "B" 58+36 LT

TEMPORARY STONE CHECK DAM, TYPE I

RAMP "B" 58+46 RT
RAMP "B" 58+44 LT

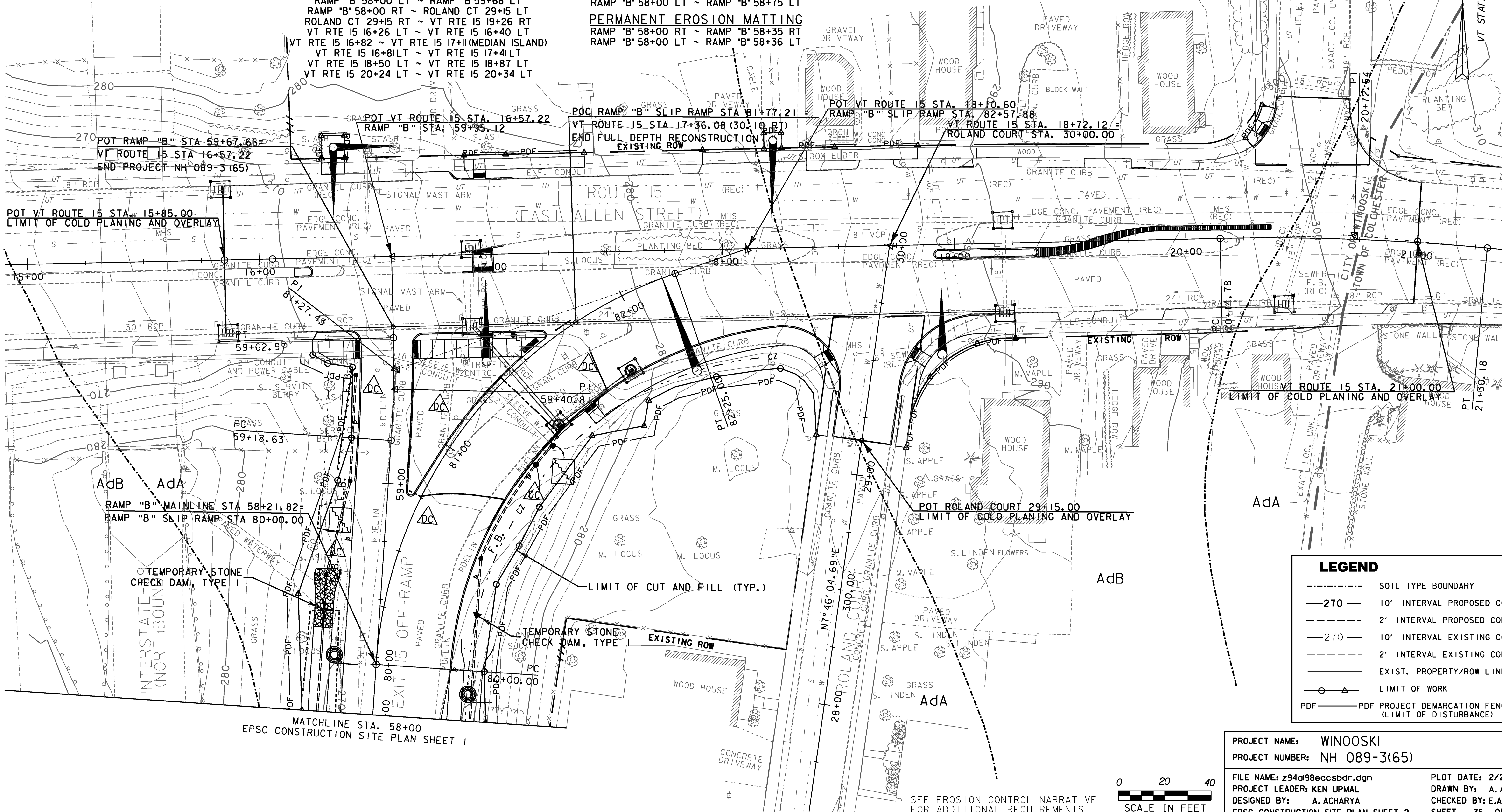
PROJECT DEMARCATION FENCE

RAMP "B" 58+00.0 RT ~ ROLAND CT. 29+15 LT
RAMP "B" 58+00 LT ~ 59+68 LT
ROLAND CT. 29+15.0 RT ~ VT RTE 15 19+26.5 RT
VT RTE 15 16+26.7 LT ~ 16+39.0 LT
VT RTE 15 16+86.4 LT ~ 17+41.3 LT
VT RTE 15 18+01LT ~ 18+86.0 LT
VT RTE 15 20+24.9 LT ~ 20+32.5 LT

INLET PROTECTION DEVICE, TYPE I

(FILTER FABRIC)

SLIP RAMP 81+41RT (EXISTING AND PROPOSED DI)
SLIP RAMP 81+87 RT (EXISTING AND PROPOSED DI)
VT RTE 15 15+84 LT (EXISTING DI)
VT RTE 15 15+86 RT (EXISTING DI)
VT RTE 15 16+91RT (EXISTING DI)
VT RTE 15 16+91LT (EXISTING DI)
VT RTE 15 19+21LT (EXISTING DI)
VT RTE 15 19+21RT (EXISTING DI)
VT RTE 15 20+43 RT (EXISTING DI)



LEGEND

- SOIL TYPE BOUNDARY
- 270— 10' INTERVAL PROPOSED CONTOUR
- 2' INTERVAL PROPOSED CONTOUR
- 270--- 10' INTERVAL EXISTING CONTOUR
- 2' INTERVAL EXISTING CONTOUR
- EXIST. PROPERTY/ROW LINE
- △ LIMIT OF WORK
- PDF --- PDF PROJECT DEMARCATION FENCE (LIMIT OF DISTURBANCE)

PROJECT NAME: WINOOSKI	
PROJECT NUMBER: NH 089-3(65)	
FILE NAME: z94a198eccsbdr.dgn	PLOT DATE: 2/25/2010
PROJECT LEADER: KEN UPMAL	DRAWN BY: A. ACHARYA
DESIGNED BY: A. ACHARYA	CHECKED BY: E. ATKINS
EPSC CONSTRUCTION SITE PLAN SHEET 2	SHEET 35 OF 67

MATCHLINE STA. 58+00
EPSC CONSTRUCTION SITE PLAN SHEET 1

SEE EROSION CONTROL NARRATIVE
FOR ADDITIONAL REQUIREMENTS